TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 131/2023/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 04 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 124/2023/TLST-HNGĐ ngày 23/6/2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Huỳnh Đức Hải**, sinh năm: 1989

Trú tại: tổ 97, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

2. Bà **Phan Thị Kim Huệ**, sinh năm: 1988

Trú tại: tổ 97, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Đức Hải và bà Phan Thị Kim Huệ tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2016 tại UBND phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống với nhau tại quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cải vã, bất đồng quan điểm sống. Nay ông Hải, bà Huệ xác định không còn tình cảm nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông Hải, bà Huệ.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Hải, bà Huệ đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Hải, bà Huệ.

[2] Về con chung: Ông Huỳnh Đức Hải và bà Phan Thị Kim Huệ xác định

có 02 con chung Huỳnh Phan Phúc Lâm, sinh ngày 21/3/2016; Huỳnh Phan Phúc Luân, sinh ngày 21/4/2020. Thuận tình ly hôn, ông Hải và bà Huệ thỏa thuận: Bà Phan Thị Kim Huệ trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Ông Huỳnh Đức Hải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lâm mối tháng 2.500.000đ; cấp dưỡng nuôi cháu Luân mỗi tháng 2.500.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2023 cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi.

Xét, việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn giữa ông Huỳnh Đức Hải và bà Phan Thị Kim Huệ là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông Hải và bà Huệ.

[3] Về tài sản chung: Ông Huỳnh Đức Hải và bà Phan Thị Kim Huệ xác nhận không có.

[4] Về nợ chung: Ông Huỳnh Đức Hải và bà Phan Thị Kim Huệ xác nhận không có.

[5] Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm: Ông Huỳnh Đức Hải và bà Phan Thị Kim Huệ mỗi người chịu 150.000đ.

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn lập ngày 26 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Huỳnh Đức Hải và bà Phan Thị Kim Huệ thống nhất thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 46/2016, do Ủy ban nhân dân phường Mân Thái, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng cấp cho ông Hải và bà Huệ ngày 26/4/2016 không còn giá trị pháp lý)*

- Về con chung: Giao con chung Huỳnh Phan Phúc Lâm, sinh ngày 21/3/2016; Huỳnh Phan Phúc Luân, sinh ngày 21/4/2020 cho Phan Thị Kim Huệ trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Huỳnh Đức Hải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Lâm mối tháng 2.500.000đ; cấp dưỡng nuôi cháu Luân mỗi tháng 2.500.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7/2023 cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm 300.000đ ông Huỳnh Đức Hải và bà Phan Thị Kim Huệ mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông Hải, bà Huệ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0003834 ngày 20/6/2023. Ông Hải và bà Huệ đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND phường Mân Thái, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hào